

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa trong lĩnh vực Hàng hải thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1317/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2024 của UBND tỉnh về công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Hàng hải thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 1099/TTr-SGTVT ngày 28 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 01 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa trong lĩnh vực Hàng hải thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải (*Phần I. Danh mục quy trình*).

Điều 2. Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để thiết lập quy trình điện tử giải quyết các thủ tục hành chính này trên phần mềm Hệ thống xử lý một cửa tập trung tỉnh Thừa Thiên Huế (*Phần II. Nội dung quy trình*).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Hải Minh

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA TRONG LĨNH VỰC
HÀNG HẢI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**
(Kèm theo Quyết định số 1532 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

Phần I. DANH MỤC QUY TRÌNH

STT	Tên TTHC	Mã số TTHC	Quyết định công bố Danh mục TTHC
1.	Đăng ký vận tải hành khách cố định trên tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo	2.000795	Quyết định số 1317/QĐ-UBND ngày 21 tháng 5 năm 2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hàng hải thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải

Phần II. QUY TRÌNH NỘI BỘ

1. Đăng ký vận tải hành khách cố định trên tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo

- Thời hạn giải quyết: 9 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

+ Chậm nhất không quá 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giao thông vận tải gửi xin ý kiến bằng văn bản của Cảng vụ hàng hải khu vực, Cảng vụ đường thủy nội địa trực thuộc Cục Đường thủy nội địa Việt Nam (sau đây gọi là Cảng vụ) nơi có tuyến vận tải thủy từ bờ ra đảo đi qua. Cảng vụ có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản;

+ Chậm nhất không quá 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận được văn bản trả lời của cơ quan, đơn vị, Sở Giao thông vận tải xem xét, có văn bản chấp thuận và gửi trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc gửi trực tuyến qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến cho tổ chức, cá nhân vận tải khách cố định trên tuyến.

- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy (<i>trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến</i>) cho phòng Quản lý Vận tải và Phương tiện xử lý hồ sơ.	04 giờ làm việc
Bước 2	Chuyên viên phòng Quản lý Vận tải và Phương tiện	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản lấy ý kiến	12 giờ làm việc
Bước 3	Lãnh đạo phòng Quản lý Vận tải và Phương tiện	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo văn bản lấy ý kiến trước khi trình Lãnh đạo Sở ký văn bản lấy ý kiến	02 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	Ký phê duyệt văn bản lấy ý kiến	04 giờ làm việc

Bước 5	Bộ phận văn thư	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, gửi văn bản lấy ý kiến đến Cảng vụ	02 giờ làm việc
	Cảng vụ	Có văn bản trả lời văn bản lấy ý kiến của Sở Giao thông vận tải	24 giờ làm việc
Bước 6	Chuyên viên phòng Quản lý Vận tải và Phương tiện	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo kết quả giải quyết TTHC (sau khi nhận được văn bản trả lời của Cảng vụ)	16 giờ làm việc
Bước 7	Lãnh đạo phòng Quản lý Vận tải và Phương tiện	Thẩm định, xem xét, xác nhận dự thảo kết quả giải quyết TTHC trước khi trình Lãnh đạo Sở ký kết quả giải quyết TTHC	02 giờ làm việc
Bước 8	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	Ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	04 giờ làm việc
Bước 9	Bộ phận văn thư	Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số, chuyển kết quả (<i>điện tử và giấy</i>) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 giờ làm việc
Bước 10	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Xác nhận trên phần mềm một cửa; Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân/tổ chức.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			72 giờ làm việc